TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 188/2025/QĐST- HNGĐ	*Lào Cai, ngày 31 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212, điều 213; Khoản 4 điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 194/2025/TLST- VDS ngày 23 tháng 12 năm 2025 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn". Gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Thị T - Sinh năm 1991

Địa chỉ: Tổ 02, phường L, tỉnh Lào Cai

- Anh Đào Xuân K - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 02, phường L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K đăng ký kết hôn ngày 01/7/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai (Nay là Uỷ ban nhân dân phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì giữa vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh chị không hợp nhau, vợ chồng bất đồng quan điểm trong đời sống hàng ngày và làm ăn kinh nên giữa vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra việc tranh cãi khiến cho cuộc sống gia đình luôn căng thẳng, không có hạnh phúc. Mâu thuẫn giữa anh chị đã được gia đình khuyên bảo nhiều lần nhưng vẫn không cải thiện được. Hiện nay anh chị đã sống ly thân nhau, vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau cả về tình cảm và kinh tế. Đến nay anh chị cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc nên cùng đề nghị Toà án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Thời gian chung sống chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K có 02 con chung là cháu Đào Minh A - Sinh ngày 03/7/2016 và cháu Đào Nguyễn An C - Sinh ngày 20/12/2019. Anh chị thoả thuận khi ly hôn chị Nguyễn Thị T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Đào Nguyễn An C, anh Đào Xuân K sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và

giáo dục cháu Đào Minh A cho đến khi cháu Đào Nguyễn An C và cháu Đào Minh A đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện nay chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K đang làm công việc lao động tự do, thu nhập của mỗi người bình quân khoảng 15.000.000 đồng/tháng.

[3] Về tài sản: Chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K thỏa thuận mỗi người chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn của chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K.

1.2. Về con chung: Giao cháu Đào Nguyễn An C - Sinh ngày 20/12/2019 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục; giao cháu Đào Minh A - Sinh ngày 03/7/2016 cho anh Đào Xuân K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Đào Nguyễn An C và cháu Đào Minh A đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K có quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị T và anh Đào Xuân K mỗi người phải chịu 150.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0002368 ngày 23 tháng 12 năm 2025 của của Thi hành án Dân sự tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh;
- VKSND KV6 - Lào Cai;
- Các đương sự;
- Phòng THADS KV6 - Lào Cai;
- UBND phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Phạm Thu Trang